TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2019/QĐST-VDS	*Cẩm Phả, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 25/2019/TLST-VDS ngày 16 tháng 8 năm 2019 về "yêu cầu Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú" theo Quyết định mở phiên họp số: 11/2019/QĐ – MPH ngày 16 tháng 9 năm 2019. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ngân hàng N; Địa chỉ: Số H L, quận B, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên – Công ty TNHH MTV Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Vũ Thị Kim O – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Q – Chi nhánh Ngân hàng N thành phố C, Quảng Ninh, theo giấy ủy quyền số 466/NHNo.CP ngày 18/7/2019 – Có mặt tại phiên họp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh C - sinh năm xxxx và bà Đinh Thị Minh X – sinh năm: xxxx; Cùng ĐKHKTT tại: Tổ C, khu B (nay là tổ H, khu A), phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Cùng địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ B, khu B1, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và các lời khai tại tòa án, bà Vũ Thị Kim O - đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N trình bày:

Anh Nguyễn Minh C đã ký hợp đồng tín dụng số 8010-LAV-201100924/HĐTD ngày 10/11/2011 với phòng Giao dịch Q trực thuộc Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố C để vay số tiền là 2.800.000.000 đồng (Hai tỷ tám trăm triệu đồng chẵn), thời hạn cho vay là 12 tháng kể từ ngày 10/11/2011, mục đích

vay là để kinh doanh mua bán ô tô cũ mới các loại. Việc vay tín dụng được đảm bảo bằng hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền trên đất của bên thứ ba (gắn liền với quyền sử dụng đất) số 01/HĐBLTS/2011 ngày xx/xx/xxxx, tài sản thế chấp là quyền sử dụng 75m^2 đất và nhà ở cấp 3, 4 tầng gắn liền trên đất tại khu Tái định cư cầu B, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, chủ sở hữu tài sản là ông Nguyễn Minh H (đã chết) và bà Đinh Thị Minh X, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X700643 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số C1925/QSDĐ do UBND thành phố H cấp ngày xx/x/xxxx.

Sau khi ký hợp đồng, phòng Giao dịch Q trực thuộc Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố C đã giải ngân theo đúng thỏa thuận số tiền 2.800.000.000 đồng, trong quá trình thực hiện hợp đồng anh C mới thanh toán được số tiền là 392.855.556 đồng tiền lãi, chưa thanh toán được tiền gốc, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 11/11/2013. Tính đến ngày 15/7/2019, anh C còn nợ Ngân hàng N- Chi nhánh thành phố C - PGD Q số tiền là 5.556.000.000 đồng, trong đó nợ gốc 2.800.000.000 đồng, nợ lãi 2.756.000.000 đồng.

Ngân hàng N - Chi nhánh thành phố C - PGD Q đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nợ và tạo mọi điều kiện cơ cấu, gia hạn nợ để Nguyễn Minh C thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng anh C đều không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ của mình. Hiện nay anh C, bà X không còn cư trú trên địa bàn phường Q cũng như nơi cư trú cuối cùng.

Kể từ ngày 24/5/2018 công an công an phường Y, thành phố H đã xác nhận: Anh Nguyễn Minh C sinh năm xxxx có sinh sống tại ngôi nhà số S thuộc tổ B, khu B1, phường Y, thành phố H nhưng cách đây khoảng 2 năm anh C đã chuyển đi, đi đâu không rõ. Đến ngày 13/12/2018 đại diện Ngân hàng lại có biên bản xác minh với Công an phường Y, thành phố H với nội dung: Anh C và bà X hiện nay đã chuyển đi, đi đâu không rõ, ngôi nhà kể trên vẫn đang khóa cửa và không có ai ở. Gần đây nhất là ngày 10/7/2019 và ngày 12/7/2019 Ngân hàng đã có đơn đề nghị xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường Q, thành phố C và nơi cư trú cuối cùng tại phường Y, thành phố C của anh C, bà X nhưng cũng không thấy anh Cvà bà X sinh sống tại hai địa chỉ này.

Nay để đảm bảo quyền lợi của Ngân hàng N, đại diện Ngân hàng đã có đơn lựa chọn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C tuyên bố anh Nguyễn Minh Cvà bà Đinh Thị Minh X vắng mặt tại nơi cư trú và không đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của anh C, bà X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố C nhận định:

[1] Về nội dung việc dân sự: Theo bản tự khai của đại diện theo ủy quyền Ngân hàng N - Chi nhánh thành phố Cẩm Phả - PGD Q thì anh Nguyễn Minh C và bà Đinh Thị Minh X không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ C, khu B (nay là tổ H, khu A), phường Q, thành phố C cũng như nơi cư trú cuối cùng là tổ B, khu B1, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh từ tháng 8/2017 đến nay anh C và bà X không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, hiện tại anh Cvà bà X đi đâu làm gì không rõ và cũng không thông báo cho chính quyền địa phương biết.

Anh C và bà X không có người thân thích nào tại địa phương. Tại biên bản xác minh ngày 12/9/2019 của Công an phường Y, thành phố H cũng xác nhận: Anh C và bà X hiện nay không còn sinh sống tại địa phương, hiện sinh sống ở đâu, làm việc ở đâu không rõ. Ngân hàng N đã áp dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm anh Cvà bà X nhưng vẫn không có tin tức gì. Đến nay, Ngân hàng N vẫn không biết anh C và bà X hiện đang ở đâu, làm gì.

Theo biên xác minh ngày 12/9/2019 của công an phường Y, thành phố H và biên bản làm việc ngày 04/9/2019 của Công an phường Q, thành phố C thì anh C và bà X đã bỏ đi từ tháng 8/2017, không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng, không rõ đi đâu, cũng không thông báo cho chính quyền địa phương biết về việc đi từ thời gian nào, đi đâu và làm gì.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích nội dung sự việc và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng N về việc yêu cầu thông báo tìm kiếm vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Minh C và bà Đinh Thị Minh X.

Xét thấy anh C và bà X đã bỏ đi biệt tích khỏi địa phương và nơi cư trú cuối cùng từ tháng 8/2017 đến nay, Ngân hàng N đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì về anh C và bà X. Do vậy, việc Ngân hàng N yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh C và bà X là có căn cứ, phù hợp pháp luật cần được chấp nhận.

[2] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

[3] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 27, khoản 4 Điều 143 và các Điều 361, 367, 370, 371, 383 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 64 Bộ luật dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của Ngân hàng N về việc: Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Nguyễn Minh C, sinh năm xxxx và bà Đinh Thị Minh X, sinh năm: xxxx; Cùng ĐKHKTT tại: Tổ C, khu B (nay là tổ H, khu A), phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Cùng địa chỉ cư trú cuối cùng: Tổ B, khu B1, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Cho thông báo tìm kiếm anh Nguyễn Minh C và bà Đinh Thị Minh X trên phương tiện thông tin đại chúng là: Báo Công lý ba lần trong 03 số liên tiếp và Đài tiếng nói Việt Nam ba lần trong 03 số liên tiếp và Cổng thông tin Điện tử ngành.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Ngân hàng N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Ngân hàng đã nộp theo biên lai số 000xxxx ngày xx/x/xxxx tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C.

4. Ngân hàng N có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này. Anh Nguyễn Minh C và bà Đinh Thị Minh X có quyền kháng

cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo, niêm yết quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND TP Cẩm Phả,
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả,
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh